

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành Quy định dạy thêm, học thêm**  
**trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14/6/2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 25/11/2009;

Căn cứ Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kiên Giang tại Tờ trình số 1110/TTr-SGDĐT ngày 12/9/2012 về việc ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Kiên Giang,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

**Điều 2.** Quyết định này thay thế Quyết định số 1061/QĐ-UBND ngày 14/6/2007 của UBND tỉnh Kiên Giang và có hiệu lực từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *Đ*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 của QĐ;
- Bộ GD&ĐT;
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- LĐVP, P. VHXH;
- Lưu: VT, lđlinh.(4b)



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đặng Công Huân**

**QUY ĐỊNH**

**Về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2081 /QĐ-UBND, ngày 04 tháng 10 năm 2012 của UBND tỉnh Kiên Giang)*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng; nguyên tắc dạy thêm học thêm; các trường hợp không được dạy thêm; tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường; tổ chức dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường; thu và quản lý tiền học thêm**

Về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng; nguyên tắc dạy thêm học thêm; các trường hợp không được dạy thêm; tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường; tổ chức dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường thực hiện theo Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về dạy thêm, học thêm.

**Điều 2. Thu và quản lý tiền học thêm**

**1. Đối với dạy thêm, học thêm trong nhà trường:**

a) Thu tiền học thêm để chi trả thù lao cho giáo viên trực tiếp dạy thêm, công tác quản lý dạy thêm, học thêm của nhà trường; chi tiền điện, nước và sửa chữa cơ sở vật chất phục vụ dạy thêm, học thêm, thực hiện các khoản thuế theo quy định. Chi theo định mức sau thuế như sau:

- Chi 80% trả thù lao cho giáo viên trực tiếp dạy thêm.

- Chi 10% tài liệu phục vụ giảng dạy; tiền điện, nước; sửa chữa cơ sở vật chất phục vụ dạy thêm, học thêm.

- Chi 8% công tác quản lý, trong đó chi 5% thù lao người tham gia quản lý dạy thêm, học thêm của trường; 3% còn lại hiệu trưởng quyết định nội dung và định mức chi được xây dựng trong quy chế chi tiêu nội bộ của trường.

- Chi 2% cho hoạt động cấp phép.

b) Mức thu tiền học thêm do thỏa thuận giữa cha mẹ học sinh với nhà trường, nhưng không quá định mức sau đây:

- THPT: 7.000 đồng/tiết/học sinh/môn học.

- THCS: 5.000 đồng/tiết/học sinh /môn học.

c) Nhà trường tổ chức thu, chi và công khai thanh, quyết toán tiền học thêm thông qua bộ phận tài vụ của nhà trường; giáo viên dạy thêm không trực tiếp thu, chi tiền học thêm.

**2. Đối với dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường:**

a) Mức thu tiền học thêm do thỏa thuận giữa cha mẹ học sinh với tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm.

b) Tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm thực hiện các quy định hiện hành về quản lý tài chính đối với tiền học thêm; thực hiện các khoản thuế theo quy định.

### **Điều 3. Yêu cầu đối với người dạy thêm; yêu cầu đối với người tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm; cơ sở vật chất phục vụ dạy thêm, học thêm**

Về yêu cầu đối với người dạy thêm; yêu cầu đối với người tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm; cơ sở vật chất phục vụ dạy thêm, học thêm thực hiện theo quy định tại Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT.

### **Điều 4. Thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo cấp giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm đối với các trường hợp tổ chức dạy thêm, học thêm có nội dung thuộc chương trình trung học phổ thông.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm hoặc ủy quyền cho Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo cấp giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm đối với các trường hợp tổ chức dạy thêm, học thêm có nội dung thuộc chương trình tiểu học, trung học cơ sở.

### **Điều 5. Hồ sơ, thủ tục cấp giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm**

Hồ sơ, thủ tục cấp giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm thực hiện theo quy định tại Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT.

### **Điều 6. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo**

1. Là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan triển khai, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy định này; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn theo quy định.

2. Được Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm có nội dung thuộc chương trình trung học phổ thông.

3. Tổ chức hoặc phối hợp với các cơ quan, ban, ngành liên quan tổ chức phổ biến, thanh tra, kiểm tra về nội dung dạy thêm, học thêm; phòng ngừa và xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm.

4. Tổng hợp kết quả thực hiện quản lý dạy thêm, học thêm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo khi kết thúc năm học hoặc theo yêu cầu đột xuất.

### **Điều 7. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện**

1. Cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm hoặc ủy quyền cho Phòng Giáo dục và Đào tạo cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm theo quy định.

2. Quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn theo quy định.

3. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan phối hợp các tổ chức đoàn thể tuyên truyền, phổ biến để người dân biết và thực hiện đúng quy định về việc dạy thêm, học thêm.

4. Chỉ đạo việc thanh tra, kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn để phát hiện các sai phạm, kịp thời xử lý hoặc kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xử lý.

5. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm xác nhận vào hồ sơ xin cấp hoặc gia hạn giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm cho các tổ chức và cá nhân có đủ điều kiện thực hiện theo quy định tại Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT (Điều 8, Điều 9, Điều 10).

6. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh qua Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

#### **Điều 8. Trách nhiệm của Phòng Giáo dục và Đào tạo**

1. Cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm nếu được Ủy ban nhân dân cấp huyện ủy quyền.

2. Thực hiện việc quản lý dạy thêm, học thêm trong nhà trường và ngoài nhà trường của tổ chức, cá nhân theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp huyện về quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn.

3. Phổ biến, chỉ đạo các trường, các tổ chức và cá nhân liên quan thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm.

4. Tổ chức hoặc phối hợp với các ban ngành liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra nội dung dạy thêm, học thêm; phát hiện và xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm.

5. Tổng hợp kết quả thực hiện dạy thêm, học thêm báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện và Sở Giáo dục và Đào tạo khi kết thúc năm học hoặc báo cáo theo yêu cầu đột xuất.

#### **Điều 9. Trách nhiệm của Hiệu trưởng và Thủ trưởng các cơ sở giáo dục**

1. Tổ chức, quản lý và kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường; bảo đảm các điều kiện quy định về hoạt động dạy thêm, học thêm và quyền lợi của người học thêm, người dạy thêm.

2. Quản lý, tổ chức việc dạy và học chính khóa, đảm bảo các nguyên tắc dạy thêm, học thêm thực hiện theo quy định tại Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT (Điều 3); quản lý việc kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh, xác nhận các nội dung yêu cầu đối với người dạy thêm thực hiện theo quy định tại Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT (Khoản 5, Điều 8) nhằm ngăn chặn hiện tượng tiêu cực trong dạy thêm, học thêm.

3. Kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm.

4. Chịu trách nhiệm về chất lượng dạy thêm, học thêm, quản lý cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, kinh phí dạy thêm, học thêm trong nhà trường.

5. Báo cáo dạy thêm, học thêm của nhà trường, cơ sở giáo dục theo quy định.

#### **Điều 10. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường**

1. Thực hiện các quy định về dạy thêm, học thêm của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các quy định khác có liên quan của pháp luật.

2. Chịu trách nhiệm về nội dung, chương trình học phù hợp với chương trình giáo dục phổ thông; góp phần củng cố, nâng cao kiến thức, rèn luyện kỹ năng, giáo dục nhân cách học sinh.

3. Quản lý và đảm bảo quyền của người học thêm, người dạy thêm. Nếu tạm ngừng hoặc chấm dứt dạy thêm phải báo cáo cơ quan cấp phép và thông báo công khai cho người học thêm biết trước ít nhất là 30 ngày. Hoàn trả các khoản tiền đã thu của người học thêm tương ứng với phần dạy thêm không thực hiện, thanh toán đầy đủ kinh phí với người dạy thêm và các tổ chức, cá nhân liên quan.

4. Quản lý, lưu giữ và xuất trình khi được thanh tra, kiểm tra hồ sơ dạy thêm, học thêm bao gồm: hồ sơ cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm; danh sách người dạy thêm; danh sách người học thêm; thời khóa biểu dạy thêm; đơn xin học thêm, hồ sơ tài chính theo quy định hiện hành.

5. Chịu sự thanh tra, kiểm tra của chính quyền, của cơ quan có trách nhiệm quản lý giáo dục các cấp trong việc thực hiện qui định về dạy thêm, học thêm; thực hiện báo cáo định kỳ với cơ quan quản lý.

#### **Điều 11. Thanh tra, kiểm tra**

Hoạt động dạy thêm, học thêm chịu sự thanh tra, kiểm tra của cơ quan quản lý giáo dục, của các cơ quan thanh tra Nhà nước, thanh tra chuyên ngành có liên quan, của chính quyền các cấp:

1. Sở Giáo dục và Đào tạo có kế hoạch, hướng dẫn và thực hiện thanh tra định kỳ, đột xuất các lớp dạy thêm, học thêm trên địa bàn.

2. UBND cấp huyện chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo, các xã và các ngành liên quan kiểm tra các tổ chức, cá nhân hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn.

#### **Điều 12. Kinh phí tổ chức thực hiện và khen thưởng**

Nhằm tạo điều kiện cho hoạt động thực hiện các thủ tục cấp phép, quản lý dạy thêm và học thêm ngoài trường học, giao cho Sở Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố cân đối kinh phí sự nghiệp giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý để hỗ trợ hoạt động này.

Tổ chức, cá nhân thực hiện tốt quy định dạy thêm, học thêm và được đánh

giá có đóng góp tốt cùng ngành giáo dục trong việc nâng cao chất lượng giáo dục thì được khen thưởng theo quy định.

### **Điều 13. Xử lý vi phạm**

1. Cơ sở giáo dục, tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định tại Nghị định số 49/2005/NĐ-CP ngày 11/4/2005 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục và Nghị định số 40/2011/NĐ-CP ngày 08/6/2011 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 49/2005/NĐ-CP ngày 11/4/2005 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục.

2. Cán bộ, công chức, viên chức do Nhà nước quản lý vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm thì bị xử lý kỷ luật theo quy định tại Nghị định số 34/2011/NĐ-CP ngày 17/5/2011 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật công chức và Nghị định số 27/2012/NĐ-CP ngày 06/4/2012 của Chính phủ quy định về việc xử lý kỷ luật viên chức và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả của viên chức. *DES*

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đặng Công Huân**